TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 72/2022/QĐST-DS	*Tháp Mười, ngày 15 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số: 17/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công Ty TNHH P**;
Địa chỉ trụ sở: Quốc lộ 30, cụm công nghiệp B, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.
Người đại diện theo pháp luật: Ông **Hà Văn M**, Chức danh: Thành viên Hội đồng thành viên. Địa chỉ: Phòng 1008, tòa CT4 ĐN, khu đô thị mới M – M, tổ dân phố 1, quận N, thành phố Hà Nội và ông **Lê K**, Chức danh: Tổng giám đốc. Địa chỉ: Số 81/5/2G, khu phố 11, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
Người đại diện theo ủy quyền của công ty: Bà **Huỳnh Thị Quỳnh H**, sinh năm 1959. Địa chỉ: Số 200, đường T, phường H, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (Theo văn bản ủy quyền ngày 29/9/2021) và ông **Trần Văn C**, Chức vụ: Giám đốc bán hàng (Theo văn bản ủy quyền ngày 29/10/2021).

- Bị đơn: Chị **Mai Thị Kim T**, sinh năm 1982;
HKTT: Khóm 4, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp;
Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Mai Thị Kim T phải có nghĩa vụ trả lại cho Công Ty TNHH P số tiền nợ gốc mua thức ăn thủy sản là 23.029.064.856 đồng và số tiền lãi tính đến ngày 07/4/2022 là 5.228.896.914 đồng; Tổng cộng: 28.257.961.770 đồng

(Hai mươi tám tỷ, hai trăm năm mươi bảy triệu, chín trăm sáu mươi mốt nghìn, bảy trăm bảy mươi đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 08/4/2022 theo thỏa thuận của Hợp đồng số 64/HDKT:2017/PIL-MTKT ngày 01/7/2017 và phụ lục hợp đồng số PL00000053 ngày 01/3/2019 cho đến khi trả xong nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm thỏa thuận như sau:

Chị Mai Thị Kim T đồng ý nộp 68.129.000 đồng (Sáu mươi tám triệu, một trăm hai mươi chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Công Ty TNHH P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Công Ty TNHH P 67.124.000 đồng (Sáu mươi bảy triệu, một trăm hai mươi bốn nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0001842, ngày 21/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- CCTHADS huyện Tháp Mười;
- Lưu hồ sơ vụ án: (ML).

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Phường